INTERNATIONAL SCHOOL UK ACADEMY
LUCIAT LUX VESTRA

Họ và tên: .....Lớp: .....

TUẦN 23 – ÔN TẬP CUỐI TUẦN

Nhận xét của giáo viên:

Kiến thức cần nhớ:

Các đơn vị đo thể tích:

$1\ m^3 = 1000\ dm^3$

$1\ m^3 = 1000000\ cm^3$

$1\ dm^3 = 1000\ cm^3$

Thể tích hình hộp chữ nhật:

$V = a \times b \times c$

Thể tích hình lập phương:

$V = a \times a \times a$

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Hình lập phương	(1)	(2)	(3)	(4)
Độ dài cạnh	0,8 dm	$\frac{3}{7}$ cm		
Diện tích một mặt		___	64 cm^2	
Diện tích toàn phần		___		150 m^2
Thể tích		___		

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

$420\ dm^3 =$ ..... m^3

$0,084\ m^3 =$ ..... cm^3

$52,16\ dm^3 =$ ..... cm^3

$3,7\ m^3 =$ ..... dm^3

$\frac{3}{5}\ m^3 =$ ..... cm^3

$99\ cm^3 =$ ..... dm^3

$75,2\ dm^3 =$ ..... cm^3

$3100\ dm^3 =$ ..... m^3

$4,07\ m^3 =$ ..... dm^3

$\frac{3}{4}\ dm^3 =$ ..... cm^3

LIVEWORKSHEETS

Bài 3: Một bể nước hình hộp chữ nhật có chiều dài 4 m, chiều rộng 2 m và chiều cao 1,5 m. Người ta đã đổ vào bể 3500 lít nước. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước nữa để bể đầy nước? (biết 1 lít = 1 dm^3)

Bài 4: Một bể cá dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 90 cm, chiều rộng 50 cm và chiều cao 75 cm. Mực nước trong bể cao 45 cm. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước để bể đầy (biết 1 lít = 1 dm^3).

LIVEWORKSHEETS